

Số: 106/2018/QĐST-HNGĐ

A, ngày 25 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn thụ lý số 138/2018/TLVDS-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018 giữa: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Xóm 3, thôn D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Xuân H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Xuân H1.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Xuân H1 thỏa thuận giao con chung Nguyễn Xuân N, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2013 cho anh Hòa nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2016 cho chị H nuôi dưỡng sau ly hôn. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thời hạn nuôi dưỡng con chung tính từ ngày 26 tháng 5 năm 2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Xuân H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H nộp cả 300.000đồng lệ phí yêu cầu hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tạm ứng tiền lệ phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A (Biên lai thu tiền số 0015120 ngày 17 tháng 5 năm 2018), chị H đã nộp đủ tiền lệ phí yêu cầu hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện A;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A;
- UBND xã N, huyện A, TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương